

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày: 25/6/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồ
2. Bà Nguyễn Thị Chiêu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn D** - sinh năm 1974; ĐKKHTT và trú tại: Thôn LX, xã KC, huyện HĐ, Thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Lê M (đã mất) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1956; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1976 và 03 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án: không; tiền sự: ngày 19/01/2019 Công an phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Nhân thân: + Năm 2006 bị TAND quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “TCTS”; + Năm 2008 bị TAND quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “TCTS”; + Năm 2010 bị TAND huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “TCTS”; + Năm 2012 bị TAND quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “TCTS” Danh bản số: 119 ngày 28/3/2019 do Công an huyện Đan Phượng lập; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2019 đến ngày 04/4/2019. Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác (theo lệnh tạm giam của VKS nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn D, sinh năm 1974

Trú tại: Thôn LX, xã KC, huyện HĐ, Thành phố HN.

2. Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1972

Trú tại: Tập thể nhà máy G, quận nam TL, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa: Bị cáo có mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ 00 ngày 26/3/2019, Lương Văn D sinh năm 1974 ở LX - KC - HĐ - Hà Nội điều khiển xe máy BKS: 29Z6-4295 đến ngã tư Trôi gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên và địa chỉ mua 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, D điều khiển xe máy đến khu vực cổng làng Hạnh Đàn (thuộc xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội) để tìm chỗ sử dụng thì bị lực Công an huyện Đan Phượng kiểm tra bắt quả tang và thu giữ 01 gói ma túy trên túi áo bên phải phía trước của D đang mặc, sau đó lập biên bản thu giữ vật chứng, đưa các đối tượng về trụ sở Công an làm rõ. Tang vật thu giữ của Lương Văn D bao gồm: 01 gói ma túy và 01 xe máy BKS 29Z6-4295.

Tại kết luận giám định số 1897/PC09 ngày 01/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,167 gam;

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lương Văn D, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không điều tra làm rõ được.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-ĐP ngày 31 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố Lương Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo Lương Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lương Văn D từ 20 đến 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử lý tang tài vật theo qui định của pháp luật và xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật. Đối với 01 chiếc xe máy BKS: 29Z6 - 4295 quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản của anh Lê Văn D, Anh D cho bị cáo D mượn không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tuyên trả chủ sở hữu là anh D..

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thẩm quyền: Vụ án xảy ra tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc thẩm quyền của các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

[2]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3]. Đối với hành vi phạm tội của: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định; bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 ngày 26/3/2019, tại khu vực Cổng làng Hành Đàn thuộc địa bàn xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Lương Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép ma túy là: 0,167 gam Heroin thì bị lực lượng Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ để nhận thức về tác hại của ma túy. Ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác, xâm hại tới đạo đức và sức khỏe con người, làm suy yếu nền kinh tế cộng đồng, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học, nay lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo phạm tội khi đang có một tiền sự, thể hiện con người bất chấp và coi thường pháp luật; trong thời gian được tại ngoại của vụ án này, bị cáo lại tiếp tục

phạm tội mới và hiện nay đang bị tạm giam trong vụ án khác. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục, giúp bị cáo cai nghiện, đồng thời đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét như: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn khai báo nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đó là thành khẩn khai báo;

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về tang vật và xử lý vật chứng:

+ Đối với 0,167 gam Heroin thu giữ của bị cáo Lương Văn D là loại ma túy mà Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 chiếc xe máy BKS: 29Z6 - 4295 quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản của anh Lê Văn D, Anh D cho bị cáo D mượn không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên HĐXX tuyên trả là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lương Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Văn D: 24 tháng tù - về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/3/2019 đến ngày 04/4/2019).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,167 gam Heroin;

+ Trả lại cho anh Lê Văn D 01 chiếc xe máy BKS: 29Z6 - 4295 (chi tiết theo biên bản giao vật chứng ngày 04/6/2019 giữa Công an và Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA-VKS-THADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS và lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan

